

Số: *M60* /QĐ-ĐHKHCN

Hà Nội, ngày *29* tháng *12* năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc Ban hành “**Đề án tổ chức kỳ thi đánh giá năng lực phục vụ tuyển sinh đại học chính quy Trường Đại học Khoa học và Công nghệ Hà Nội từ năm 2024**”

**HIỆU TRƯỞNG**

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ HÀ NỘI**

Căn cứ Quyết định số 2067/QĐ-TTg ngày 09 tháng 12 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Khoa học và Công nghệ Hà Nội (ĐHKHCNHN);

Căn cứ Quy chế Tổ chức và Hoạt động của Trường Đại học Khoa học và Công nghệ Hà Nội được ban hành kèm theo Quyết định số 2557/QĐ-TTg ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ “Quy chế Tuyển sinh trình độ đại học, tuyển sinh cao đẳng ngành giáo dục mầm non” ban hành kèm thông tư 08/2022/TT-BGDĐT ngày 06 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo

Căn cứ “Quy chế đào tạo Đại học” được ban hành kèm theo Quyết định số 1292/QĐ-ĐHKHCN ngày 22 tháng 12 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường ĐHKHCNHN;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Bảo đảm chất lượng và Khảo thí.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo quyết định này “**Đề án Tổ chức kỳ thi đánh giá năng lực phục vụ tuyển sinh đại học chính quy Trường Đại học Khoa học và Công nghệ Hà Nội từ năm 2024**” của trường Đại học Khoa học và Công nghệ Hà Nội (*đề án được đính kèm*)

**Điều 2.** Đề án này có hiệu lực kể từ ngày ký quyết định ban hành.

**Điều 3.** Trưởng phòng Quản lý đào tạo, Trưởng phòng Bảo đảm chất lượng và Khảo thí, Trưởng các Khoa chuyên môn, Chánh Văn phòng, Trưởng phòng Kế toán - Tài chính, Trưởng phòng Công nghệ Thông tin, Trưởng phòng Quản trị thiết bị và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Hiệu trưởng;
- Các phó hiệu trưởng;
- Lưu: VT, BĐCT&KT.



VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ HÀ NỘI



## ĐỀ ÁN

TỔ CHỨC KỶ THI ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC PHỤC  
VỤ TUYỂN SINH ĐẠI HỌC CHÍNH QUY  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC VÀ CÔNG  
NGHỆ HÀ NỘI TỪ NĂM 2024

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1160/QĐ-ĐHKHCN ngày 29  
tháng 12 năm 2023)*

*Hà Nội, ngày 29 tháng 12 năm 2023*

**Tên đề án:** Tổ chức kỳ thi đánh giá năng lực phục vụ tuyển sinh đại học chính quy Trường Đại học Khoa học và Công nghệ Hà Nội từ năm 2024.

**Cơ quan chủ quản - thực hiện**

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ HÀ NỘI**

Địa chỉ: 18 Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: 024 7772 7748

Website: <https://usth.edu.vn>

## **1. Căn cứ pháp lý**

- Luật Giáo dục 2019;
- Nghị quyết số 50/2010/QH12 ngày 19 tháng 6 năm 2010 của Quốc hội khóa 12 về “Việc thực hiện chính sách, pháp luật về thành lập Trường, đầu tư và đảm bảo chất lượng đào tạo đối với giáo dục đại học”;
- Luật Giáo dục Đại học số 08/2012/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19 tháng 11 năm 2018;
- Quyết định số 711/QĐ-TTg ngày 13 tháng 6 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Chiến lược phát triển giáo dục 2011 – 2020”;
- Thông tư số 08/2022/TT-BGDĐT ngày 06 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc ban hành Quy chế tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non;
- Quyết định số 1107/QĐ-ĐHKHCN ngày 15 tháng 12 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Khoa học và Công nghệ Hà Nội (ĐHKHCNHN) về việc Ban hành Quy chế tuyển sinh.

## **2. Giới thiệu về Trường Đại học Khoa học và Công nghệ Hà Nội**

Trường Đại học Khoa học và Công nghệ Hà Nội hay còn gọi là Trường Đại học Việt Pháp là trường đại học công lập, được thành lập theo Quyết định thành lập số 2067/QĐ-TTg ngày 09/12/2009 của Thủ tướng Chính phủ trong khuôn khổ Hiệp định giữa Chính phủ Việt Nam và Chính phủ Pháp ký ngày 12/11/2009.

Trường trực thuộc Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam, cơ quan nghiên cứu hàng đầu quốc gia, đồng thời nhận được sự hỗ trợ mạnh mẽ của Liên minh hơn 30 trường đại học, tổ chức nghiên cứu uy tín của Pháp trong đào tạo và nghiên cứu. Trường tự hào là biểu tượng về hợp tác giáo dục đại học và nghiên cứu giữa Việt Nam và Pháp.

Trường đem đến môi trường học tập và nghiên cứu quốc tế chất lượng cao với ngôn ngữ giảng dạy bằng tiếng Anh, có đội ngũ giảng viên là những nhà khoa học năng động trong nghiên cứu, hợp tác quốc tế và giàu kinh nghiệm giảng dạy. Trường hướng

tới đào tạo sinh viên một cách toàn diện thông qua các hoạt động học tập và nghiên cứu phong phú, khuyến khích tính tự chủ và tư duy sáng tạo, đồng thời tạo ra môi trường nuôi dưỡng và phát huy niềm đam mê khoa học. Sinh viên được học tập lý thuyết gắn liền với thực tiễn thông qua các hoạt động thực hành trong phòng thí nghiệm hiện đại, có cơ hội tham gia dự án nghiên cứu cùng giảng viên và các chuyến đi thực tế, thực địa tại các doanh nghiệp, nhà máy lớn,...

Tháng 11 năm 2023, Trường đạt chuẩn kiểm định cơ sở đào tạo đại học của Hội đồng cấp cao về đánh giá nghiên cứu và giáo dục đại học (HCERES) - Tổ chức kiểm định giáo dục hàng đầu của Pháp và Châu Âu. Trường là cơ sở đào tạo thứ 6 và là đơn vị trẻ tuổi nhất của Việt Nam đạt chuẩn kiểm định cơ sở đào tạo HCERES. Trước đó, các chương trình đào tạo của Trường cũng đã được HCERES công nhận đạt chuẩn. Từ năm 2010, Trường đã hợp tác cùng các đại học uy tín trong lĩnh vực khoa học và công nghệ của Pháp đào tạo và đồng cấp bằng các chương trình thạc sĩ khoa học. Từ năm 2022, Trường ĐHKHCNHN mở chương trình song bằng Việt - Pháp cho 3 ngành đào tạo: Công nghệ sinh học - Phát triển thuốc, Công nghệ thông tin - Truyền thông, Hóa học. Theo đó, sinh viên sẽ học 2 năm đầu tại Trường ĐHKHCNHN và năm thứ 3 tại trường đại học đối tác Pháp. Khi hoàn thành chương trình đào tạo, sinh viên sẽ được nhận 2 bằng cử nhân: một của Trường ĐHKHCNHN và một của trường đối tác Pháp.

Điểm độc đáo trong chương trình đào tạo của Trường ĐHKHCNHN là sinh viên được giới thiệu và hỗ trợ tìm kiếm các cơ hội thực tập từ 3-6 tháng tại nước ngoài. Đến nay, sinh viên Trường ĐHKHCNHN đã tới thực tập tại các trường đại học, cơ sở nghiên cứu đối tác tại Pháp và nhiều quốc gia và vùng lãnh thổ có nền khoa học, công nghệ phát triển ở Châu Âu, Châu Á như: Đức, Phần Lan, Ý, Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan,...

### **3. Bối cảnh ra đời của kỳ thi Đánh giá năng lực**

Kể từ khi thành lập, thực hiện quyền tự chủ được quy định tại Hiệp định giữa Chính phủ Việt Nam và Chính phủ Pháp ký ngày 12/11/2009, Trường xây dựng và áp dụng các phương thức tuyển sinh riêng bao gồm: Xét học bạ, Đánh giá hồ sơ năng lực và phỏng vấn. Phương thức tuyển sinh riêng của Trường được tổ chức sớm nhằm giúp thí sinh có sự chuẩn bị chủ động cho kế hoạch học tập tại Trường sau đó. Thực tế, qua vòng phỏng vấn cho phép Trường lựa chọn những thí sinh phù hợp với môi trường đào tạo của Trường, giúp thí sinh thể hiện được những điểm mạnh mà những bài thi đánh giá thông thường khó có thể đánh giá được: Chủ động trong việc xây dựng kế hoạch phát triển cá nhân, hiểu biết và có định hướng nghề nghiệp, ước mơ phát triển, khả năng trình bày vấn đề,...

Trong quá trình thực hiện, Trường luôn phân tích, điều chỉnh, cập nhật để tăng hiệu quả công tác tuyển sinh và đảm bảo công bằng cho các thí sinh.

Trường đã xây dựng Đề án thi Đánh giá Năng lực phục vụ tuyển sinh theo đó tiếp tục bằng việc chuẩn hóa các tiêu chí đánh giá, xây dựng quy trình đánh giá, lên kế hoạch tổ chức kỳ thi đánh giá năng lực phục vụ tuyển sinh.

#### **4. Năng lực tổ chức thi**

##### **4.1. Về nhân sự**

Đầu mỗi tổ chức kỳ thi là Phòng Quản lý đào tạo với 10 nhân sự và Phòng Bảo đảm chất lượng và Khảo thí với 04 nhân sự.

Nhân sự tham gia đánh giá là đội ngũ hơn 90 giảng viên cơ hữu thuộc của Trường và một số chuyên gia ngoài trường là những người đang làm việc trong các doanh nghiệp có hợp tác đào tạo với Trường.

##### **4.2. Cơ sở vật chất phục vụ công tác tổ chức thi:**

- Trường sử dụng hội trường 350 chỗ với 240 máy tính xách tay, 03 phòng máy với 100 máy tính để bàn để phục vụ cho việc làm bài thi trắc nghiệm và 15 phòng họp, phòng học thông minh được trang bị hệ thống họp online đảm bảo đủ tiêu chuẩn cho bài thi phỏng vấn trực tuyến (toàn bộ bài thi phỏng vấn được lưu trữ đảm bảo cho công tác kiểm tra, thanh tra).

- Kỳ thi sẽ khai thác và sử dụng hạ tầng mạng hiện có; triển khai cài đặt phần mềm quản lý, hệ thống quản lý học tập và tổ chức thi tuyển sinh đại học sử dụng hệ thống máy chủ, máy tính với cấu hình đủ mạnh của Trường

#### **5. Tên, mục đích và tính chất kỳ thi**

##### **5.1. Tên kỳ thi**

Tiếng Việt: Kỳ thi đánh giá năng lực phục vụ tuyển sinh đại học chính quy Trường Đại học Khoa học và Công nghệ Hà Nội (sau đây gọi tắt là Kỳ thi ĐGNL – ĐHKHCNHN).

Tiếng Anh: Competency Assessment Examination for Bachelor admission at USTH.

##### **5.2. Mục đích và tính chất của kỳ thi**

Kỳ thi ĐGNL – ĐHKHCNHN được tổ chức nhằm phục vụ công tác xét tuyển sinh của Trường Đại học Khoa học và Công nghệ Hà Nội. Kỳ thi ĐGNL – ĐHKHCNHN là một phần trong quy trình tuyển sinh có mục đích:

- Đánh giá năng lực thí sinh dự tuyển theo chuẩn đầu ra của chương trình giáo dục phổ thông;
- Đánh giá sự phù hợp của thí sinh với các chương trình đào tạo, môi trường đào tạo của Trường; định hướng và khả năng phát triển bản thân, phát triển nghề nghiệp của thí sinh;

- Định hướng nghề nghiệp cho người học trên nền tảng năng lực cá nhân;
- Cung cấp thông tin, dữ liệu cho Hội đồng tuyển sinh nhằm tuyển chọn các thí sinh phù hợp nhất với các ngành đào tạo của Trường.

## 6. Đối tượng và phạm vi áp dụng

Thí sinh đăng ký tuyển sinh vào các ngành đào tạo của Trường Đại học Khoa học và Công nghệ Hà Nội.

## 7. Dạng thức và cấu trúc kỳ thi

### 7.1. Thang đánh giá và cấu trúc của kỳ thi

Kỳ thi ĐGNL –ĐHKHCNHN bao gồm 3 vòng thi; Tổng số điểm đánh giá tối đa là 100 điểm

STT	Tiêu chí	Điểm đánh giá	Ghi chú
1.	<b>Vòng 1. Hồ sơ năng lực</b>	30 điểm	25 điểm quy đổi từ học bạ + 05 điểm thành tích cá nhân khác (bảng hướng dẫn quy đổi xem tại thông tin về Vòng 1)
2	<b>Vòng 2. Bài kiểm tra kiến thức phổ thông</b> Thí sinh tham dự 1 bài kiểm tra đánh giá kiến thức phổ thông theo các tổ hợp tự chọn, phù hợp với ngành ứng tuyển. Kết quả thi tốt nghiệp Trung học phổ thông (THPT) cùng năm ứng tuyển, theo tổ hợp phù hợp với ngành ứng tuyển, được sử dụng để quy đổi điểm cho Bài kiểm tra kiến thức.	45 điểm	
3.	<b>Vòng 3. Phỏng vấn</b> Hội đồng phỏng vấn đánh giá sự phù hợp của thí sinh với các chương trình đào tạo, môi trường đào tạo của Trường; làm rõ những điểm mạnh, yếu trong hồ sơ năng lực của thí sinh; làm rõ khả năng định hướng và phát triển bản thân, phát triển nghề nghiệp của thí sinh	25 điểm	

## 7.2. Quy trình thi:

Thí sinh dự tuyển tham dự kỳ thi theo đúng quy trình và phương thức thi như sau:

- **Vòng 1. Đánh giá hồ sơ năng lực**

- Trường tiếp nhận và lưu hồ sơ đăng ký xét tuyển của thí sinh trên trang thông tin đăng ký xét tuyển trực tuyến của Trường ([apply.usth.edu.vn](http://apply.usth.edu.vn));

- Trường tổ chức đánh giá hồ sơ năng lực của thí sinh bao gồm thành tích học tập THPT, kết quả thi tốt nghiệp THPT (với các thí sinh đã tốt nghiệp trước thời điểm ứng tuyển), giải thưởng các kỳ thi học sinh giỏi các cấp, giải thưởng các kỳ thi khoa học kỹ thuật các cấp, giải thưởng các cuộc thi học thuật quốc gia, quốc tế khác. Kết quả được quy đổi sang thang điểm 30;

- Kết quả đánh giá hồ sơ năng lực sẽ được thông báo tới thí sinh. Thí sinh đủ điều kiện (**nhưng không thuộc diện được tuyển thẳng**) được quy định tại thông báo tuyển sinh và đề án tuyển sinh hàng năm của Trường được mời tiếp tục tham gia Vòng 2 của Kỳ thi ĐGNL - ĐHKHCNHN...

Bảng quy đổi kết quả học tập trên học bạ:

Kết quả học bạ	Điểm quy đổi
6,5 - 6,9	12,50
7,0 - 7,99	15,00
8,0 - 8,99	20,00
9,00 trở lên	25

Điểm các thành tích khác:

Thành tích	Điểm quy đổi
Thư giới thiệu	01 điểm
Chứng nhận tham gia các hoạt động xã hội	01 điểm
Chứng nhận giải thưởng về các môn khoa học tự nhiên, các kỳ thi sáng tạo khoa học, kỹ thuật	01-03 điểm

- **Vòng 2. Kiểm tra kiến thức**

### V2.1. Cấu trúc đề thi

STT	Chương trình đào tạo	Tổ hợp môn
1.	Công nghệ sinh học - Phát triển thuốc	Toán - Hóa học - Sinh học
2.	Hóa học	Toán - Vật lí - Hóa học Toán - Hóa học - Sinh học
3.	Khoa học vật liệu tiên tiến và Công nghệ Nano	Toán - Vật lí - Hóa học
4.	Khoa học Môi trường Ứng dụng	Toán - Hóa học - Sinh học Toán - Vật lí - Hóa học

5.	Toán ứng dụng	Toán - Vật lí - Tin học Toán - Vật lí - Hóa học
6.	Khoa học dữ liệu	Toán - Vật lí - Tin học
7.	Công nghệ thông tin - Truyền thông	Toán - Vật lí - Tin học
8.	An toàn thông tin	Toán - Vật lí - Tin học
9.	Công nghệ Kỹ thuật Cơ điện tử	Toán - Vật lí - Tin học
10.	Kỹ thuật Hàng không	Toán - Vật lí - Tin học
11.	Khoa học Vũ trụ và Công nghệ Vệ tinh	Toán - Vật lí - Tin học
12.	Kỹ thuật ô tô	Toán - Vật lí - Tin học
13.	Kỹ thuật điện và Năng lượng tái tạo	Toán - Vật lí - Hóa học
14.	Công nghệ vi mạch bán dẫn	Toán - Vật lí - Hóa học Toán - Vật lí - Tin học
15.	Khoa học và Công nghệ thực phẩm	Toán - Hóa học - Sinh học
16.	Khoa học và Công nghệ y khoa	Toán - Hóa học - Sinh học Toán - Vật lí - Hóa học
17.	Dược học	Toán - Vật lí - Hóa học Toán - Hóa học - Sinh học Toán - Vật lí - Sinh học

- Đề thi kiểm tra kiến thức gồm 30 câu trắc nghiệm khách quan được lựa chọn ngẫu nhiên từ ngân hàng câu hỏi do Trường xây dựng. Tổ hợp kiểm tra kiến thức bao gồm 3 trong 5 môn khoa học tự nhiên Toán, Vật lí, Hóa học, Sinh học và Tin học, trong đó, mỗi môn thi thành phần có 10 câu hỏi. Thí sinh lựa chọn một tổ hợp phù hợp với ngành đăng ký.

- Câu hỏi được thiết kế theo bốn cấp độ: Nhận biết, Thông hiểu, Vận dụng và Vận dụng cao, đảm bảo tính khách quan trong đánh giá và phân loại mức độ nhận thức, kiến thức và kỹ năng của thí sinh. Câu hỏi trắc nghiệm có thể ở dạng câu hỏi nhiều lựa chọn từ các đáp án cho trước; hoặc ở dạng yêu cầu điền đáp án khuyết.

- Điểm tối đa của Bài kiểm tra kiến thức: 45 điểm.

V2.2. Nội dung kiến thức từng môn thi:

Nội dung kiến thức thuộc chương trình THPT do Bộ GDĐT ban hành.

<b>Toán</b>	
	Lượng giác
	Tổ hợp-Xác suất
	Dãy số, cấp số
	Giới hạn-Liên tục
	Đạo hàm



	Đường thẳng và mặt phẳng trong không gian
	Quan hệ song song và quan hệ vuông góc trong không gian
	Hàm số, đồ thị hàm số
	Mũ và logarit
	Nguyên hàm, tích phân
	Số phức
	Khối đa diện
	Khối tròn xoay
	Phương pháp tọa độ trong không gian
<b>Vật lí</b>	
	Chất khí
	Điện tích. Điện trường
	Dòng điện không đổi (không bao gồm Ghép các nguồn điện thành bộ)
	Dòng điện trong các môi trường (không bao gồm Dòng điện trong chân không)
	Từ trường
	Cảm ứng điện từ
	Khúc xạ ánh sáng
	Mắt và các dụng cụ quang học
	Dao động cơ
	Sóng cơ và sóng âm
	Dòng điện xoay chiều
<b>Hoá học</b>	
	Cấu tạo nguyên tử, liên kết hoá học
	Hóa học và hiện tượng thực tiễn
	Nitơ, photpho, cacbon và các hợp chất
	Hidrocarbon
	Ester, lipit
	Amin aminoaxit
	Cacbohidrat, polime
	Tổng hợp hữu cơ 12
	Tổng hợp vô cơ 12
	Hóa học kim loại
<b>Sinh học</b>	
	Thành phần hoá học, cấu trúc tế bào
	Chuyển hóa vật chất, năng lượng
	Chuyển hóa vật chất và năng lượng ở thực vật
	Chuyển hóa vật chất và năng lượng ở động vật
	Cơ chế di truyền và biến dị ở cấp độ phân tử

	Cơ chế di truyền và biến dị ở cấp độ tế bào
	Quy luật di truyền
	Di truyền quần thể, Di truyền học người
	Ứng dụng di truyền học
<b>Tin học</b>	
	Tin học và máy tính
	Bài toán, thuật toán và lập trình
	Tin học cơ bản
	Một số khái niệm cơ sở trong ngôn ngữ lập trình
	Rẽ nhánh và lặp
	Kiểu dữ liệu có cấu trúc
	Tệp và xử lý tệp
	Chương trình con
	Khái niệm cơ sở dữ liệu và hệ quản trị cơ sở dữ liệu
	Hệ quản trị CSDL quan hệ MS ACCESS

### V2.3. Phương thức thực hiện bài kiểm tra kiến thức

- Bài kiểm tra kiến thức được tổ chức tại Trường, qua hệ thống quản lý học tập trên hệ thống máy tính của Trường.

- Thời gian kiểm tra: 60 phút.

- Điểm thi tối đa: 45 điểm

Kết thúc vòng 2, kết quả tổng hợp điểm hồ sơ năng lực (V1) và điểm kiểm tra kiến thức (V2) được thông báo tới thí sinh sau 03-05 ngày làm việc.

Thí sinh có kết quả tổng hợp 2 vòng (V1+V2) đáp ứng yêu cầu sẽ được Hội đồng tuyển sinh mời tiếp tục tham gia vòng 3 của Kỳ thi ĐGNL- ĐHKHCNHN.

- *Vòng 3. Phỏng vấn*

- Phương thức phỏng vấn: Trực tiếp hoặc trực tuyến

- Nội dung phỏng vấn: Đánh giá sự phù hợp của thí sinh với ngành đào tạo đăng ký và môi trường đào tạo quốc tế năng động của Trường; đánh giá động lực học tập, kế hoạch học tập, khả năng phát triển bản thân và phát triển nghề nghiệp của thí sinh; làm rõ những thế mạnh của thí sinh mà hồ sơ năng lực và bài kiểm tra kiến thức chưa phản ánh được.

- Ngôn ngữ phỏng vấn: Thí sinh lựa chọn ngôn ngữ phỏng vấn là tiếng Việt hoặc tiếng Anh. Riêng đối với chương trình đào tạo cấp song bằng Việt - Pháp, ngôn ngữ phỏng vấn bắt buộc là tiếng Anh.

- Điểm phỏng vấn (V3) tối đa là 25 điểm

#### *Công bố kết quả*

Kết quả thi ĐGNL của thí sinh là tổng điểm của 3 vòng thi (V1+V2+V3), tối đa

là 100 điểm, được thông báo tới thí sinh trong vòng 03-05 ngày làm việc sau khi kết thúc vòng 3 – phỏng vấn.

Hội đồng tuyển sinh quyết định Danh sách thí sinh đủ điều cho từng ngành đào tạo. Kết quả được thông báo tới thí sinh trong vòng 05-10 ngày làm việc sau khi kết thúc vòng 3 – Phỏng vấn.

#### *Phúc khảo kết quả thi*

Việc phúc khảo kết quả thi được quy định tại Khoản 5, Điều 4, Quy chế tổ chức kỳ thi đánh giá năng lực phục vụ tuyển sinh đại học chính quy của trường Đại học Khoa học và Công nghệ Hà Nội (Phụ lục 1).

Mẫu Đơn xin phúc khảo (Phụ lục 2).

### **8. Quy trình đăng ký dự thi**

Thí sinh đăng ký theo hướng dẫn tại thông báo tuyển sinh và Đề án tuyển sinh hàng năm của Trường

#### **8.1. Điều kiện dự thi**

Thí sinh đăng ký tuyển sinh vào Trường đáp ứng các tiêu chí và hoàn thành các yêu cầu được quy định tại thông báo tuyển sinh và đề án tuyển sinh hàng năm của Trường.

#### **8.2. Lệ phí dự tuyển**

Thí sinh nộp tiền dịch vụ tuyển sinh theo quy định tại thông báo tuyển sinh và Đề án tuyển sinh hàng năm của Trường. Thí sinh không phải nộp lệ phí khác cho Kỳ thi ĐGNL - ĐHKHCNHN.

### **9. Lịch thi**

Lịch thi ĐGNL- ĐHKHCNHN được công bố hàng năm theo lịch tuyển sinh của Trường tại thông báo tuyển sinh và Đề án tuyển sinh.



**PHỤ LỤC 1**  
**QUY CHẾ TỔ CHỨC KỶ THI ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC PHỤC VỤ TUYỂN**  
**SINH ĐẠI HỌC CHÍNH QUY**  
**CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ HÀ NỘI**

(Ban hành kèm theo quyết định số: *1160/QĐ-ĐHKHNHCN* ngày *29* tháng *12* năm *2023*)

**QUY CHẾ TỔ CHỨC KỶ THI ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC PHỤC VỤ TUYỂN**  
**SINH ĐẠI HỌC CHÍNH QUY CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC VÀ**  
**CÔNG NGHỆ HÀ NỘI**

**Chương I: QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

Quy chế này quy định về Kỳ thi đánh giá năng lực (sau đây gọi là ĐGNL-USTH) do Trường Đại học Khoa học và Công nghệ Hà Nội (sau đây gọi là Trường) tổ chức cho thí sinh đăng ký dự tuyển vào Trường, bao gồm quy trình thi, tổ chức thi và chấm thi, lưu trữ hồ sơ kì thi và xử lý vi phạm quy chế thi.

- Quy chế này áp dụng đối với các cá nhân, đơn vị thuộc Trường và các tổ chức, cá nhân tham gia và có liên quan trong công tác thi đánh giá năng lực do Trường tổ chức.

**Điều 2. Giải thích từ ngữ**

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

- Kỳ thi ĐGNL- ĐHKHCNHN là kỳ thi do Trường tổ chức nhằm đánh giá năng lực của thí sinh dự tuyển bao gồm 3 vòng: Xét hồ sơ năng lực; Kiểm tra kiến thức (hoặc quy đổi kết quả thi tốt nghiệp THPT theo tổ hợp trogn cùng năm ứng tuyển vào trường); và Phỏng vấn;

- Xét hồ sơ năng lực được thực hiện dựa trên các minh chứng về kết quả và thành tích học tập, nghiên cứu khoa học, trình độ ngoại ngữ và các thành tích khác;

- Kiểm tra kiến thức là kỳ thi đánh giá kiến thức và kỹ năng của thí sinh trong lĩnh vực khoa học tự nhiên sử dụng tổ hợp môn thi tương ứng với yêu cầu của ngành học và thí sinh đăng ký dự tuyển; được tổ chức trong quy trình xét tuyển của Trường, lấy kết quả thi làm một căn cứ, một tiêu chí phục vụ xét tuyển;

- Phỏng vấn là kỳ thi vấn đáp được tổ chức trong quy trình xét tuyển của Trường, lấy kết quả thi làm một căn cứ, một tiêu chí phục vụ xét tuyển.

**Chương II: KỶ THI VÀ ĐỐI TƯỢNG DỰ THI**

**Điều 3. Mục đích của kỳ thi**

Kỳ thi ĐGNL – ĐHKHCNHN được tổ chức với các mục đích sau:

- Đánh giá năng lực thí sinh dự tuyển theo chuẩn đầu vào của giáo dục đại học;

- Đánh giá sự phù hợp của thí sinh với môi trường đào tạo của Trường, ngành học ứng tuyển và khả năng phát triển của thí sinh;
- Định hướng nghề nghiệp cho người học trên nền tảng năng lực cá nhân;
- Cung cấp thông tin, dữ liệu cho Hội đồng tuyển sinh nhằm sử dụng kết quả kỳ thi để tuyển sinh đại học cho các ngành đào tạo trong Trường.

#### **Điều 4. Đối tượng dự thi**

##### 1. Đối tượng dự thi

- Học sinh đang học lớp 12 bậc trung học phổ thông (hoặc tương đương);
- Người đã tốt nghiệp trung học phổ thông (hoặc tương đương) đáp ứng điều kiện dự tuyển theo Quy chế tuyển sinh của Trường.

##### 2. Điều kiện dự thi

- Hoàn thành các yêu cầu đăng ký dự thi;
- Không trong thời gian bị cấm thi hay bị xử lý hình sự;
- Thực hiện đầy đủ các yêu cầu dự thi được ghi trong phiếu báo dự thi.

#### **Điều 5. Quy trình thi**

##### 1. Xét hồ sơ năng lực

- Trường tiếp nhận và lưu hồ sơ đăng ký xét tuyển của thí sinh trên trang thông tin đăng ký xét tuyển trực tuyến của Trường ([apply.DHKHCNHN.edu.vn](http://apply.DHKHCNHN.edu.vn));
- Trường tổ chức xét hồ sơ năng lực của thí sinh đăng ký xét tuyển vào Trường bao gồm kết quả và thành tích học tập trung học phổ thông, kết quả thi tốt nghiệp THPT (nếu có), kết quả thi học sinh giỏi các cấp các môn khoa học tự nhiên, kết quả các kỳ thi khoa học, kỹ thuật các cấp, kết quả các cuộc thi khác, các hoạt động cộng đồng (nếu có);
- Điểm hồ sơ năng lực (V1) tối đa là 30/ 100 điểm
- Kết quả xét hồ sơ năng lực (V1) được HĐTS thông qua và thông báo đến thí sinh. Thí sinh có điểm V1 đạt ngưỡng đầu vào theo quy định tại Đề án tuyển sinh hàng năm sẽ được tiếp tục mời tham dự vòng 2 - vòng Kiểm tra kiến thức.

##### 2. Kiểm tra kiến thức

###### 2.1. Cấu trúc đề thi

- Đề thi kiểm tra kiến thức gồm 30 câu (3 môn, 10 câu/1 môn) trắc nghiệm khách quan được lựa chọn ngẫu nhiên từ ngân hàng câu hỏi do Trường xây dựng. Tổ hợp kiểm tra kiến thức bao gồm 3 trong 5 môn khoa học tự nhiên Toán, Vật lí, Hóa học, Sinh học, Tin học, trong đó, mỗi môn thi thành phần có 10 câu hỏi. Thí sinh lựa chọn một tổ hợp phù hợp với ngành đăng ký dự tuyển;
- Câu hỏi được thiết kế theo bốn cấp độ: Nhận biết, Thông hiểu, Vận dụng và Vận dụng cao, đảm bảo tính khách quan trong đánh giá và phân loại mức độ nhận thức, kiến thức và kỹ năng của thí sinh. Câu hỏi trắc nghiệm có thể ở dạng câu hỏi nhiều lựa chọn từ các đáp án cho trước; hoặc ở dạng yêu cầu điền đáp án khuyết.



## 2.2. Phương thức thực hiện bài kiểm tra kiến thức

- Bài kiểm tra kiến thức được tổ chức tại Trường, thông qua hệ thống quản lý học tập của Trường.
- Thời gian kiểm tra: 60 phút.
- Điểm kiểm tra kiến thức (V2) tối đa là 45/ 100 điểm.
- Kết quả tổng điểm sau hai vòng thi (V1+V2) sẽ được thông báo tới thí sinh sau 03-05 ngày làm việc kể từ khi kết thúc vòng Kiểm tra kiến thức.

## 3. Phỏng vấn

- Thí sinh có tổng điểm V1+V2 đạt yêu cầu được tiếp tục mời tham dự phỏng vấn.
- Phương thức phỏng vấn: Trực tiếp hoặc trực tuyến.
- Nội dung phỏng vấn: Đánh giá sự phù hợp của thí sinh với ngành đào tạo đăng ký và với môi trường đào tạo quốc tế năng động của Trường; đánh giá động lực học tập, kế hoạch học tập, khả năng phát triển bản thân và phát triển nghề nghiệp của thí sinh; làm rõ những thế mạnh của thí sinh mà hồ sơ năng lực và bài kiểm tra kiến thức chưa phản ánh được.
- Ngôn ngữ phỏng vấn: Thí sinh lựa chọn ngôn ngữ phỏng vấn là tiếng Việt hoặc tiếng Anh. Riêng với chương trình đào tạo cấp song bằng Việt - Pháp, ngôn ngữ phỏng vấn bắt buộc là tiếng Anh.
- Điểm phỏng vấn (V3) tối đa là 25/100 điểm)

## 4. Công bố kết quả

- Kết quả thi ĐGNL của thí sinh là tổng điểm của 3 vòng thi (V1+V2+V3), tối đa là 100 điểm, được thông báo tới thí sinh trong vòng 03-05 ngày làm việc sau khi kết thúc Vòng 3 – phỏng vấn.
- Hội đồng tuyển sinh quyết định Danh sách thí sinh đủ điều kiện cho từng ngành đào tạo. Kết quả được thông báo tới thí sinh trong vòng 05-10 ngày làm việc sau khi kết thúc vòng 3 – vòng phỏng vấn.

## 5. Phúc khảo kết quả thi

Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ khi có thông báo của Trường về kết quả thi ĐGNL, thí sinh có quyền đề nghị phúc khảo. Bộ phận Tuyển sinh tiếp nhận đơn phúc khảo của thí sinh (theo mẫu tại Phụ lục 2), báo cáo Hội đồng tuyển sinh. Hội đồng tuyển sinh thành lập Hội đồng chấm phúc khảo bài thi của thí sinh. Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày hết hạn nhận đơn phúc khảo, Hội đồng tuyển sinh thông báo kết quả phúc khảo tới thí sinh.

## **Chương III: TỔ CHỨC KỲ THI**

### **Điều 6. Kế hoạch tổ chức thi**

Kế hoạch thi được Trường công bố vào tháng 1 hằng năm trong thông báo tuyển sinh.

Kế hoạch thi bao gồm thông tin về: thời gian thi, đợt thi, các mốc thời gian chủ yếu của kỳ thi và những thông tin quan trọng khác thí sinh cần biết.

#### **Điều 7. Đăng ký dự thi**

1. Thí sinh đăng ký dự thi trực tuyến. Tài khoản đăng ký dự thi của thí sinh được duy trì trong 12 tháng kể từ thời điểm thí sinh hoàn thành thủ tục đăng ký dự thi.
2. Thí sinh được đăng ký dự thi nhiều đợt trong năm.
3. Công khai nội dung Hướng dẫn thi ĐGNL- ĐHKHCNHN trên website tuyển sinh của Trường.

#### **Điều 8. Lập danh sách thí sinh dự thi và thông báo cho thí sinh dự thi**

##### 1. Lập danh sách thí sinh dự thi

Danh sách thí sinh dự thi được lập theo từng đợt thi và theo ngành học thí sinh dự tuyển căn cứ danh sách thí sinh đăng ký.

##### 2. Thông báo cho thí sinh dự thi

a) Việc thông báo cho thí sinh dự thi được thực hiện một trong các cách sau:

- Trường gửi thông báo dự thi có mã tuyển sinh qua thư điện tử; tin nhắn SMS, hoặc trên tài khoản đăng ký dự tuyển của thí sinh.

b) Phương thức thông báo cho thí sinh dự thi do chủ tịch Hội đồng tuyển sinh quyết định.

#### **Điều 9. Tiền dịch vụ tuyển sinh**

1. Tiền dịch vụ tuyển sinh do Trường quyết định và được thông báo trong thông báo tuyển sinh hằng năm. Tiền dịch vụ tuyển sinh là khoản phí bắt buộc khi đăng ký dự thi và không hoàn trả lại trong mọi trường hợp.

2. Thí sinh nộp tiền dịch vụ tuyển sinh theo hướng dẫn trong thông báo tuyển sinh của Trường.

#### **Điều 10. Yêu cầu và xây dựng ngân hàng câu hỏi cho kì kiểm tra kiến thức**

- Yêu cầu và quy trình xây dựng ngân hàng câu hỏi thi được thực hiện theo quy định hiện hành của Trường.

- Bộ đề thi nguồn là tập hợp các câu hỏi thi thuộc các lĩnh vực kiến thức đáp ứng yêu cầu đặc tả của kỳ thi, của cấu trúc và ma trận đề thi được lựa chọn từ ngân hàng câu hỏi thi ĐGNL- ĐHKHCNHN.

- Hiệu trưởng Trường thành lập Hội đồng chuyên môn để thẩm định bộ đề thi nguồn và chịu trách nhiệm bảo mật các câu hỏi thi, đề thi và bộ đề nguồn.

- Các câu hỏi thi của bộ đề thi nguồn được cập nhật hằng năm; Câu hỏi thi trong các đề thi giữa các đợt thi không trùng nhau về nội dung theo năm tuyển sinh.

#### **Điều 11. Quản lý và sử dụng dữ liệu đề thi nguồn**

- Dữ liệu đề thi nguồn phải được bảo quản theo nguyên tắc bảo mật.

- Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh chịu trách nhiệm tổ chức và phân công cán bộ có đủ

năng lực thực hiện nhập dữ liệu đề thi nguồn đã được phê duyệt.

- Dữ liệu đề thi nguồn chỉ được lưu vào thiết bị có khả năng đảm bảo tuyệt đối việc chống chỉnh sửa dữ liệu. Chủ tịch hội đồng thi chịu trách nhiệm an toàn bảo mật trong khâu này.

## **Điều 12. Quản lý cơ sở hạ tầng kỹ thuật, nhân lực phục vụ thi tuyển sinh**

Trường bảo đảm đủ năng lực về đội ngũ, cơ sở vật chất và các điều kiện khác để tổ chức các kỳ thi khách quan, nghiêm túc, chuyên nghiệp, an toàn, thuận tiện và hiệu quả; cụ thể như sau:

- a) Có bộ phận chuyên trách, đủ năng lực quản lý và tổ chức thực hiện toàn bộ quy trình của công tác thi;
- b) Đội ngũ cán bộ tham gia công tác tổ chức thi có phẩm chất đạo đức tốt và năng lực chuyên môn phù hợp để bảo đảm thực hiện tốt các nhiệm vụ trong từng quy trình của công tác thi;
- c) Các quy trình và phân công trách nhiệm cho các bộ phận tham gia phải đầy đủ, rõ ràng và hiệu quả, bảo đảm tính độc lập, khách quan giữa các khâu và các bộ phận; có biện pháp hiệu quả chống gian lận và lạm dụng;
- d) Cơ sở vật chất, trang thiết bị và phần mềm phù hợp với quy mô và hình thức tổ chức thi đáp ứng yêu cầu hỗ trợ hiệu quả cho thực hiện các quy trình trong công tác tổ chức thi, bao gồm cả yêu cầu về bảo mật, an toàn, an ninh, chống gian lận trong kỳ thi, đảm bảo kết quả đánh giá tin cậy và công bằng đối với mọi thí sinh;
- e) Trường hợp tổ chức thi trực tuyến phải thực hiện đầy đủ biện pháp để đảm bảo kết quả đánh giá tin cậy và công bằng như đối với hình thức thi trực tiếp; toàn bộ diễn biến của buổi thi được ghi hình, ghi âm và lưu trữ.

## **Điều 13. Trách nhiệm của cán bộ coi thi, cán bộ chấm thi phông vấn và người phục vụ kỳ thi**

### **1. Trách nhiệm của cán bộ coi thi (CBCT)**

- a) Tham gia tập huấn coi thi đầy đủ;
- b) Khi thực hiện nhiệm vụ, CBCT thực hiện các yêu cầu sau đây:
  - Có mặt đúng giờ quy định, làm việc đúng địa điểm được phân công, thực hiện theo đúng nhiệm vụ được phân công, ứng xử với đồng nghiệp và thí sinh đúng quy phạm;
  - Nắm vững quy chế, nghiệp vụ coi thi;
  - Hướng dẫn và thực hiện đầy đủ thủ tục dự thi cho thí sinh theo quy định, phổ biến rõ ràng nội quy cho thí sinh; xử lý nghiêm túc các tình huống trong phòng thi. Không được giúp đỡ thí sinh làm bài thi dưới bất kỳ hình thức nào;
  - Báo cáo kịp thời, chính xác và đầy đủ cho người quản lý công việc khi có tình huống bất thường xảy ra trong thời gian thi.
  - Không được làm việc riêng, không được mang và sử dụng điện thoại di động, máy



ảnh, thiết bị thu phát truyền tin.

- Không cho người khác mượn phù hiệu CBCT dưới mọi hình thức;

## 2. Trách nhiệm của cán bộ chấm thi phỏng vấn

a) Tham gia tập huấn chấm thi đầy đủ trước khi tham gia chấm thi phỏng vấn;

b) Khi tham gia phỏng vấn cần thực hiện các yêu cầu sau đây:

- Có mặt đúng giờ quy định, làm việc đúng địa điểm được phân công, thực hiện theo đúng phân công, ứng xử với đồng nghiệp và thí sinh đúng quy phạm;

- Thực hiện việc chấm điểm theo tiêu chí chấm điểm do Hội đồng tuyển sinh quy định, đảm bảo công bằng cho mọi thí sinh dự tuyển;

- Có trách nhiệm tư vấn đầy đủ cho người có thẩm quyền về các vấn đề kỹ thuật trong quá trình chấm thi. Trong trường hợp có ý kiến khác với người có thẩm quyền thì có quyền đề nghị ghi nhận việc bảo lưu ý kiến của mình;

- Không được làm việc riêng;

- Không được mang và sử dụng điện thoại di động, máy ảnh, thiết bị thu phát truyền tin trong khi làm nhiệm vụ.

- Không cho người khác mượn phù hiệu dưới mọi hình thức;

- Không tự ý rời khỏi khu vực được giao phụ trách khi chưa được sự đồng ý của người có thẩm quyền.

## 3. Trách nhiệm của người phục vụ kỳ thi

a) Tham gia tập huấn đầy đủ trước khi tham gia phục vụ kỳ thi;

b) Khi tham gia phục vụ kỳ thi cần thực hiện các yêu cầu sau đây:

- Có mặt đúng giờ quy định, làm việc đúng địa điểm được phân công, thực hiện các nhiệm vụ được phân công theo đúng kế hoạch, ứng xử với đồng nghiệp và thí sinh đúng quy phạm;

- Không được làm việc riêng;

- Không cho người khác mượn phù hiệu dưới mọi hình thức;

- Không tự ý rời khỏi khu vực được giao phụ trách khi chưa được sự đồng ý của người có thẩm quyền.

## **Điều 14. Trách nhiệm của thí sinh**

a) Tìm hiểu kỹ thông tin tuyển sinh của Trường, không đăng ký nguyện vọng vào những ngành, chương trình đào tạo hay phương thức tuyển sinh mà thí sinh không đủ điều kiện;

b) Cung cấp đầy đủ và cam kết tính chính xác của tất cả thông tin đăng ký dự tuyển, bao gồm cả thông tin cá nhân, thông tin khu vực và đối tượng ưu tiên (nếu có), nguyện vọng đăng ký; tính xác thực của các giấy tờ minh chứng;

c) Bổ sung thông tin, dữ liệu cần thiết phục vụ cho công tác xét tuyển khi có yêu cầu của Trường;

d) Hoàn thành thanh toán tiền dịch vụ tuyển sinh trước khi kết thúc thủ tục đăng ký dự

tuyển.

e) Ghi nhớ thông tin về mã tuyển sinh, tài khoản và mật khẩu sử dụng trong kì kiểm tra kiến thức được cấp tương ứng với tài khoản của thí sinh và thực hiện quy trình thi đúng theo hướng dẫn của Trường.

### **Điều 15. Xử lý vi phạm**

1. Cán bộ và thí sinh có hành vi vi phạm trong quá trình tổ chức thi được xử lý theo quy định tại Quy chế thi tốt nghiệp THPT của Bộ GDĐT và theo quy định của Trường.

2. Thí sinh có hành vi gian lận trong quá trình đăng ký thi và quá trình dự thi, tùy theo mức độ có thể bị cấm dự tuyển vào Trường trong những năm tiếp theo (nếu chưa trúng tuyển hoặc đã trúng tuyển nhưng chưa nhập học), hoặc buộc thôi học (nếu đã trúng tuyển và nhập học), hoặc bị đề nghị xử lý hình sự theo quy định của pháp luật.

3. Cán bộ, chuyên viên, nhân viên, người lao động trong Trường có hành vi vi phạm Quy chế tùy theo mức độ sẽ bị Trường xử lý theo quy định tại Điều 71 của Luật Giáo dục đại học; Luật Viên chức; Luật Cán bộ; công chức và các văn bản quy định về xử lý kỷ luật viên chức, công chức.

## **Chương IV: TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

### **Điều 16. Trách nhiệm của Trường**

- Chịu trách nhiệm tổ chức kỳ thi hiệu quả, nghiêm túc, theo đúng các quy định của Quy chế này, ban hành thông tin chi tiết về bài thi, nội dung thi và kế hoạch tổ chức thi.

- Tiến hành kiểm tra, giám sát và thanh tra việc thực hiện Quy chế này.

- Bảo đảm các điều kiện cần thiết để các cán bộ, giảng viên tham gia và thực hiện nhiệm vụ.

### **Điều 17. Trách nhiệm của các đơn vị trong Trường**

#### **1. Phòng Bảo đảm chất lượng và Khảo thí**

- Tham mưu cho Hiệu trưởng và Hội đồng tuyển sinh trong công tác chuẩn bị tổ chức thi;

- Lưu trữ đề thi đã sử dụng;

- Kiểm tra, giám sát công tác tổ chức thi, công tác chấm thi, kết quả nhập điểm;

- Chịu trách nhiệm về tính bảo mật của đề thi và đáp án;

- Xây dựng kế hoạch và bố trí cán bộ kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các quy định trong kỳ thi;

- Tập hợp danh sách cán bộ, thí sinh vi phạm quy chế, tham mưu Hội đồng tuyển sinh và Hiệu trưởng xử lý kỷ luật theo quy định;

- Giải quyết hoặc kiến nghị giải quyết các khiếu nại, tố cáo về thi và chấm thi;

#### **2. Phòng Quản lý đào tạo**

- Nhận hồ sơ tuyển sinh;

- Lập danh sách thí sinh tham gia các vòng thi và chia phòng thi;
- Lên lịch và phân công coi thi;
- Nhập kết quả điểm thi lên hệ thống;
- Tổ chức hội đồng phỏng vấn (chia phòng, lựa chọn thành viên hội đồng phỏng vấn);
- Phối hợp xử lý các trường hợp vi phạm quy chế, quy định về thi;
- Thông báo kết quả các vòng thi, lịch thi, lịch phỏng vấn cho thí sinh;
- Chịu trách nhiệm về tính bảo mật của đề thi và đáp án;
- Lưu trữ kết quả của Kỳ thi ĐGNL-ĐHKHCNHN.

### **3. Văn phòng**

- Bố trí phòng và các điều kiện cơ sở vật chất do Văn phòng quản lý để phục vụ kỳ thi kịp thời, đúng kế hoạch;

### **4. Phòng Quản trị thiết bị**

- Chuẩn bị các thiết bị và các điều kiện cơ sở vật chất khác do phòng quản lý để phục vụ kỳ thi (nếu kỳ thi yêu cầu) kịp thời, đúng kế hoạch.

### **5. Phòng Công nghệ thông tin**

- Tạo tài khoản trên hệ thống quản lý học tập của Trường cho thí sinh tham gia thi;
- Đảm bảo hệ thống máy tính tại các phòng thi sử dụng máy tính hoạt động tốt;
- Đảm bảo đường truyền dữ liệu, hệ thống mạng đáp ứng yêu cầu của kỳ thi (nếu cần);
- Đảm bảo tính bảo mật, công bằng, phòng chống gian lận trong thi cử của các môn thi theo hình thức trực tuyến.

### **6. Phòng Kế toán - Tài chính**

- Phối hợp với phòng Quản lý đào tạo rà soát danh sách các thí sinh đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính theo quy định.
- Chi trả chi phí xây dựng đề thi, chi phí liên quan đến phụ cấp trông thi, tham gia hội đồng phỏng vấn ngoài giờ hành chính theo quy chế chi tiêu nội bộ hiện hành.

### **Điều 18. Điều khoản thi hành**

Quy chế này có hiệu lực thi hành từ ngày ký, thay thế các quy chế, quy định có liên quan trước đây của Trường.

Hội đồng Tuyển sinh, Phòng Quản lý đào tạo, Phòng Bảo đảm chất lượng và Khảo thí, các Khoa, Phòng, Ban, Trung tâm và các đơn vị, cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành Quy chế này.

Quy chế này có thể được bổ sung, sửa đổi, cập nhật theo quy định và hướng dẫn của Bộ GDĐT.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh cần điều chỉnh, bổ sung, các đơn vị, cá nhân phản ánh về phòng Quản lý đào tạo để tổng hợp, báo cáo Hiệu trưởng xem xét, quyết định.



**PHỤ LỤC 2**

**MẪU ĐƠN XIN PHÚC KHẢO**

(Ban hành kèm theo quyết định số 60/QĐ-ĐHKNHCM ngày 19 tháng 11 năm 2023)

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN XIN PHÚC KHẢO**

**Kính gửi:** Hội đồng Tuyển sinh trường Đại học Khoa học và Công nghệ Hà Nội – Năm học 2024-2025.

Tên em là: .....

Ngày sinh: .....

Mã tuyển sinh: .....

Ngành dự tuyển:

Ngày đã đăng ký dự tuyển đợt ..... , và tham dự kỳ thi đánh giá năng lực do trường tổ chức và đạt ..... điểm.

Lý do xin phúc khảo : .....

Do đó, em làm đơn này xin được phúc khảo .....(nội dung xin phúc khảo).....

Kính đề nghị Hội đồng tuyển sinh xem xét và đánh giá lại kết quả của em trong kỳ thi nói trên.

Em xin chân thành cảm ơn!

Hà Nội, ngày tháng năm 202

**NGƯỜI LÀM ĐƠN**